

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HSST

Ngày: 27/04/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lý quang Tình.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Tú.

Bà Cao Thị Hằng.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:*
Ông Hồ Diên Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 04 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/ TLST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2023 đối với:

Các bị cáo:

1. Nguyễn Đức Q, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 22 tháng 8 năm 2003

Nơi cư trú: Khối T Đ, Thị trấn N Đ, huyện N Đ - Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Đức L Con bà: Trần Thị N

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Tạ Danh V, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 11 tháng 08 năm 2003;

Nơi cư trú: khối T H, Thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Con ông: Tạ Danh K

Con bà: Bùi Thị T

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 10 năm 2022 đến ngày 16 tháng 10 năm 2022 cho bảo lãnh tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ cho bị cáo Tạ Danh V: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1975 (Có mặt)

Trú tại: khối T H, Thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An.

Người bảo chữa cho bị cáo V: Bà Tạ Thị A (Có mặt)

Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng: Anh Hồ Anh D – sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Trú tại: khối T M, Thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 06/10/2022, Nguyễn Đức Q đi nhờ xe của một người đàn ông đi trên đường đến khu vực Góc gạo thuộc phường H H, Thị xã T H để mua ma túy. Đến nơi Q gặp một người đàn ông, qua nói chuyện biết tên là “L1” (nhưng không biết địa chỉ) và hỏi mua ma túy. Q đưa cho người đàn ông tên L1 1.000.000đ, L1 đưa cho Q một gói băng dính màu đen và một gói nilon màu đen. Q mở ra xem thấy bên trong gói băng dính màu đen có tờ giấy bạc màu vàng chứa 10 viên ma túy, bên trong gói nilon màu đen chứa 03 viên ma túy. Sau khi mua được ma túy, Q đi nhờ xe của người đi đường về đến nhà Tạ Danh V nhờ cất dấu gói băng băng dính màu đen bên trong chứa 10 viên ma túy. V có hỏi là gói gì thì Q trả lời là gói đựng hồng phiến (Ma túy tổng hợp) nên đồng ý cất dấu. Q để gói ma túy tại hộc gỗ cuối chân giường ngủ của V và ra về. V sợ bố mẹ phát hiện nên đem gói ma túy lên cất giấu trong hộp giấy để trên gác xép nhà mình. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 07/10/2022 Q đi bộ đến nhà V để lấy gói ma túy đã gửi. V lấy gói ma túy Q nhờ cất dấu đưa cho Q rồi lên giường ngủ tiếp. Q ra về đến 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang đi đến khu vực khối T M, Thị trấn N Đ, huyện N Đ thì bị lực lượng Công an huyện N Đ kiểm tra. Biết bị phát hiện nên Q lấy gói ma túy gói bằng băng dính màu đen chứa 10 viên hồng phiến trong túi áo và lấy trong túi quần một gói nilon màu đen chứa 03 viên hồng phiến thả xuống đường sát chân Q đang đứng thì bị lực lượng công an phát hiện lập biên bản bắt giữ Q và thu giữ toàn bộ số ma túy Q thả xuống đường. Cùng ngày Tạ Danh V đến cơ quan công an điều tra đầu thú về hành vi cất dấu ma túy giúp Q.

Tại bản kết luận giám định số 1218/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 13/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 mẫu các viên hình tròn, màu hồng thu giữ của Nguyễn Đức Q gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine; Số ma túy thu giữ của Q có khối lượng là 0,94gam.

Cáo trạng số 14 ngày 01 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức Q và Tạ Danh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Q và Tạ Danh V phạm tội:”Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức Q từ 15 đến 18 tháng tù

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s, q khoản 1, 2 điều 51, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Tạ Danh V từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định;

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo V thống nhất tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Người bào chữa đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo V phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ là đầu thú, khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối hận; bị cáo bị bệnh động kinh nhận thức hạn chế; ông nội bị cáo là người có công với Nhà nước được tặng huân chương được quy định tại điểm q, s khoản 1, 2 điều 51 bộ luật hình sự, chỉ xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung:* Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, kết quả trưng cầu giám định và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc. Có căn cứ kết luận vào chiều ngày 07/10/2022, tại khối T M, Thị trấn N Đ, huyện N Đ, Nguyễn Đức Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,94 gam chất ma túy Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo Tạ Danh V có hành vi cất dấu giúp Nguyễn Đức Q 10 viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,71 gam.

Các bị cáo đều nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức Q, Tạ Danh V nêu trên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên L1 đã bán số ma túy trên cho Nguyễn Đức Q nhưng không xác minh được danh tính, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt:* Vụ án nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức Q, Tạ Danh V đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác như trộm cắp, giết người cướp của, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối hận; ông nội bị cáo là người có công với Nhà nước được tặng huân chương, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, căn cứ tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và vai trò của các bị cáo trong vụ án này, cần cách ly bị cáo Q ngoài xã hội một thời gian mức như Kiểm sát viên đã đề nghị mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Tạ Danh V phạm tội đồng phạm với vai trò giúp sức, mức độ hành vi ít nguy hiểm hơn Q. Bị cáo Tạ danh V có thêm tình tiết giảm nhẹ là sau khi bị phát hiện đã ra đầu thú; Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, được quy định tại điểm q khoản 1, khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi ở đi chỉ rõ ràng và hiện đang điều trị bệnh động kinh. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo được cải tạo giáo dục tại địa phương mức như Kiểm sát viên và người bào chữa đã đề nghị là phù hợp.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Số ma túy thu giữ của bị cáo Q sau khi lấy mẫu đi giám định còn lại 0,65 gam cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Q, Tạ Danh V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Q 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 07/10/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Danh V 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tạ Danh V cho UBND Thị Trấn N Đ, huyện N Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,65gam sau khi lấy mẫu đi giám định, đựng trong phong bì thư do Công an huyện N Đ ấn hành. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện nghĩa Đàn với Chi cục thi hành án dân sự huyện nghĩa Đàn ngày 02/ 3/ 2023).

Về án phí: Áp dụng điều 136, Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Đức Q, Tạ Danh V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người giám hộ và người bào chữa cho bị cáo V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Nghi Kim
- VKSND H nghĩa Đàn
- Bị cáo
- Lưu HS

Lý Quang Tình